

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ VĂN HOÁ VÀ THỂ THAO
**HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG XÉT TUYỂN
VIÊN CHỨC VÀO LÀM VIỆC TẠI
NHÀ HÁT CHÈO HÀ NỘI NĂM 2019**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: **81** /TB-SVHTT

Hà Nội, ngày **15** tháng 4 năm 2020

THÔNG BÁO

Kết quả điểm kiểm tra sát hạch chuyên môn nghiệp vụ xét tuyển viên chức vào làm việc tại Nhà hát Chèo Hà Nội thuộc Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội năm 2019

Căn cứ Nghị định 29/2012/NĐ-CP ngày 12/04/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 6574/QĐ-UBND ngày 13/11/2019 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chỉ tiêu và ban hành Kế hoạch xét tuyển viên chức làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội năm 2019

Căn cứ Biên bản họp ngày /4/2020 của Hội đồng tuyển dụng xét tuyển viên chức làm việc tại Nhà hát Chèo Hà Nội thuộc Sở Văn hóa và Thể thao năm 2019;

Hội đồng tuyển dụng xét tuyển viên chức làm việc tại Nhà hát Chèo Hà Nội thuộc Sở Văn hóa và Thể thao năm 2019 thông báo kết quả điểm kiểm tra sát hạch chuyên môn nghiệp vụ đối với các thí sinh tham dự xét tuyển vào Nhà hát Chèo Hà Nội (có danh sách kèm theo). Đề nghị Nhà hát Chèo Hà Nội niêm yết công khai điểm kiểm tra sát hạch chuyên môn nghiệp vụ tại trụ sở theo quy định./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc Sở;
- Nhà hát Chèo HN (để t/h)
- Sở Nội vụ Hà Nội;
- Thanh tra TP;
- Ban Giám sát Sở;
- Trang thông tin điện tử Sở VHTT (để đăng tải);
- Lưu VF; TCPC.

**T.M HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CHỦ TỊCH**



**GIÁM ĐỐC SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO
Tô Văn Động**



UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ VĂN HÓA & THỂ THAO
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC LÀM VIỆC
TẠI NHÀ HÁT CHÈO HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2020

THÔNG BÁO KẾT QUẢ KIỂM TRA SÁT HẠCH CHUYÊN MÔN NGHỆ VỤ
Các thí sinh tham dự xét tuyển viên chức làm việc tại Nhà hát Chèo Hà Nội thuộc Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội năm 2019
(Kèm theo Thông báo số 81 /TB-SVHTT ngày 15 tháng 4 năm 2020)

Số TT	Số báo danh	Họ và tên (Xếp tên theo cột riêng)	Ngày, tháng, năm sinh (dùng Text, ghi kiểu dd/mm/yyyy)	Giới tính (nam, nữ)	Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Ngành, chuyên ngành cần tuyển (Ghi theo ngành, chuyên ngành quy định tại chỉ tiêu tuyển dụng)	Chỉ tiêu tuyển dụng	Hạng và Mã số chức danh nghề nghiệp (Ghi theo biểu chỉ tiêu QĐ số 6574)	Điểm ưu tiên theo hướng dẫn	Văn bản chứng chỉ của thí sinh			Kết quả kiểm tra sát hạch chuyên môn nghiệp vụ		Ghi chú
											Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo (Ghi theo ngành, chuyên ngành, thí sinh được đào tạo ghi tại bảng hoặc bảng điểm)	Ngoại ngữ	Tin học	Bảng số	
		Các đoàn diễn viên					5								
1	C1	Phạm Thị Kim Liên	14/04/1994	Nữ	Diễn viên hạng III	DH ngành diễn viên chèo		Diễn viên hạng III V.10.04.14		DH ngành diễn viên chèo			95.6	Chín mươi lăm phẩy sáu điểm	
2	C2	Lương Thương Tín	11/12/1988	Nam	Diễn viên hạng III	DH ngành diễn viên chèo		Diễn viên hạng III V.10.04.14		DH ngành diễn viên chèo			98.4	Chín mươi tám phẩy tư điểm	
3	C3	Phùng Văn Hoan	28/09/1985	Nam	Diễn viên hạng IV	Trung cấp ngành nghệ thuật biểu diễn chèo		Diễn viên hạng IV V.10.04.15		Trung cấp ngành nghệ thuật biểu diễn chèo			96.2	Chín mươi sáu phẩy hai điểm	
4	C4	Trần Thị Trang	21/9/1994	Nữ	Diễn viên hạng IV	Trung cấp ngành nghệ thuật biểu diễn chèo		Diễn viên hạng IV V.10.04.15		Trung cấp ngành nghệ thuật biểu diễn chèo			96.8	Chín mươi sáu phẩy tám điểm	
5	C5	Nguyễn Tiến Đạt	03/8/1991	Nam	Nhạc công	Trung cấp ngành nhạc công		Diễn viên hạng IV V.10.04.15		CD ngành nhạc công			97.4	Chín mươi bảy phẩy tư điểm	

